

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 12 - 9 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Quý
2. Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Tường Vy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Cam An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST - HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST- HS ngày 29/8/2018 đối với bị cáo:

Đoàn Xuân L, tên gọi khác: Bun; sinh ngày 13/3/1994 tại Quảng Trị; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu phố 7, phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Xuân B (đã chết) và bà Bùi Thị T1, sinh năm 1964, hiện trú tại: Khu phố 7, phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Về nhân thân: Ngày 17/8/2018, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

1. Bị hại:

- Cháu Lê Thị Kim O, sinh ngày 20/01/2013; nơi cư trú: Thôn KĐ 4, xã CA, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Cháu Lê Chí L1, sinh ngày 11/7/2009; nơi cư trú: Thôn KĐ4, xã CA, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

2. Người đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn KĐ4, xã CA, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị (mẹ cháu Lê Thị Kim Oanh), vắng mặt.

+ Ông Lê Văn N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn KĐ4, xã CA, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, (bố cháu Lê Chí Long), vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Bùi Thị T1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khu phố 7, phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

- Bà Lê Thị Bích L2 là trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lê Thị Kim Oanh, có mặt.

- Bà Lê Thị P là trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lê Chí Long, có mặt.

4. Người làm chứng:

- Ông Lê Xuân V, sinh năm 1964; trú tại: Khu phố 5, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Cháu Lê Đức A, sinh ngày 10/10/2008; trú tại: Thôn KĐ4, xã CA, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu Lê Đức A là ông Lê Văn D (bố cháu A), nơi cư trú: Thôn KĐ4, xã CA, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/3/2018, Đoàn Xuân L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H2-0886 đi từ nhà dọc theo Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc, đến địa bàn huyện Cam Lộ với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi đi đến trước cổng Công ty TNHH Nam Việt đóng tại thôn KĐ4, CA, Cam Lộ, Lợi phát hiện phía trước cổng Công ty (gần tường rào) có các cháu Lê Chí L1, sinh năm 2009, cháu Lê Thị Kim O sinh năm 2013 và cháu Lê Đức A sinh năm 2008 cùng trú tại thôn KĐ4, CA, Cam Lộ đang ngồi trên bộ bàn ghế đá và đang chơi máy điện thoại di động. Quan sát thấy không có người lớn bên cạnh, L quay đầu dừng xe trước cổng Công ty TNHH Nam Việt rồi đi đến vị trí ba cháu bé đang ngồi, Lợi đứng sau lưng ghế đá, cách khoảng 1m thì cháu Lê Đức A hỏi: “ Chú làm chi rứa chú?”. L nói: “Chú đứng đây tí” thì Đức A không nói gì nữa mà tiếp tục chơi máy điện thoại. Lợi dụng lúc cháu O và L1 không để ý, Đoàn Xuân L dùng hai tay đứng ở phía sau vòng qua người hai cháu giật lấy 02 (hai) cái điện thoại di động trên tay cháu O và L1 rồi nhanh chóng lên xe nổ máy để chạy thoát. Lúc L đang chuẩn bị nổ máy xe thì bị ông Lê Xuân V, Giám đốc Công ty TNHH Nam Việt phát hiện bắt quả tang giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐGTS ngày 13/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Cam Lộ kết luận:

- 01 (một) máy điện thoại di động, nhãn hiệu Mobistar, loại ZUMBO S2 Dua, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng – vàng, Imei: 35985540240735, máy đã qua sử dụng có giá trị 3.300.000đồng.

- 01 (một) máy điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, mẫu TA-1029, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, Imei: 356038084817238, máy đã qua sử dụng có giá trị 2.100.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSCL ngày 24/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Đoàn Xuân L tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân L phạm tội “Cướp giật tài sản”;
- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt Đoàn Xuân L: 36 – 42 tháng tù. Về vật chứng: trả lại tài sản cho chủ sở hữu là anh Lê Văn N 01 điện thoại di động hiệu Nokia; bà Nguyễn Thị T2 01 điện thoại di động hiệu Mobistar và bà Bùi Thị T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, biển kiểm soát 74H2 - 0886.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tại phiên tòa:

- Bà Lê Thị Bích L2 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lê Thị Kim O và bà Lê Thị P bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lê Chí L1: Cả hai đều đồng ý với ý kiến của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm khắc bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên cũng như ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Về tội danh: Với mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước, ngày 09/3/2018, Đoàn Xuân L điều khiển xe mô tô đi dọc đường Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc đến trước cổng công ty TNHH Nam Việt phát hiện 02 cháu Lê Chí L1, sinh năm 2009 và Lê Thị Kim O, sinh năm 2013 đang ngồi chơi điện thoại di động. Bị cáo tiếp cận, giật 02 điện thoại di động của cháu L1 và cháu O và nhanh

chống tẩu thoát nhưng bị bắt giữ ngay sau đó. 02 chiếc điện thoại di động có tổng trị giá: 5.400.000 đồng. Trên cơ sở lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự. Do các cháu L và O đều dưới 16 tuổi nên thuộc trường hợp định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Điều luật có khung hình phạt từ 3 năm đến 10 năm tù.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn ở địa phương, nhất là bị hại là trẻ em, là những đối tượng được toàn xã hội quan tâm bảo vệ.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian khá dài mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, 01 điện thoại di động hiệu Nokia; trả lại cho bà Bùi Thị T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 74H2 – 0886. Xét thấy việc trả lại 02 chiếc điện thoại di động cho chủ sở hữu của cơ quan điều tra là đúng pháp luật và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 74H2 – 0886 là phương tiện phạm tội nhưng đây là tài sản của bà Bùi Thị T1, khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bà Thu không biết nên việc trả lại chiếc xe cho bà T1 là đúng quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân L (Bun) phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân L: 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/3/2018.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Xuân L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý